

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày 02-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thề.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Từ Văn Ân

+ Ông Nguyễn Lương Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc T Huy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa ngày 30/01/2024, ngày 20/02/2024, ngày 11/3/2024, ngày 25/3/2024 và ngày 16/4/2024 đối với bị cáo:

Lê Hồng T, sinh năm 1994; tại Điện Bàn, Quảng Nam. Nơi cư trú: thôn B, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc T, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm: 1968; vợ Lê Thị Hồng V, sinh năm 1994 và có 02 con, nhỏ sinh năm 2016, lớn sinh năm 2018. Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/12/2022, chuyển tạm giam ngày 29/12/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Phan Văn Q (Rin), sinh năm 1989; trú tại: Khối 2, phường V, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2/ Hồ Trung T, sinh năm 1986; trú tại: Thôn T, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

3/ Lê Tấn D (Tý), sinh năm 1983; trú tại: Khối phố C, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

4/ Lê T, sinh năm 1990; trú tại: Khối T, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

5/ Thái Văn L, sinh năm 1985; trú tại: Thôn T, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

6/ Ngô Đức H, sinh năm 1986; trú tại: Khối 5, phường V, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

7/ Chế Q S, sinh năm 1990; trú tại: Khối Trung Phú 1, phường Điện Minh, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

8/ Lê Công H, sinh năm 1994; trú tại: Khối phố C, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

9/ Lê Vĩnh Tr, sinh năm 1987; trú tại: Khối T, phường M, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

10/ Nguyễn Văn H, sinh năm 1995; trú tại: Khối phố H, phường D, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

11/ Nguyễn Hùng V, sinh năm 2002; trú tại: Khối phố C, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

12/ Nguyễn Đình M, sinh năm 1981; trú tại: Khối phố B, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

13/ Nguyễn Đình N, sinh năm 1988; trú tại: Khối phố B, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

14/ Nguyễn Văn T (Can), sinh năm 1987; trú tại: Khối phố B, phường Đ thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

15/ Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1989; trú tại: Khối phố N, phường A, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

16/ Phạm Công N, sinh năm 1979; trú tại: Khối phố C, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 20/12/2022, tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự (PC02) Công an tỉnh Quảng Nam phối hợp với Công an phường Điện An, thị xã Điện Bàn kiểm tra hành chính phòng trọ của Lê Hồng T tại Khối phố C, phường Đ, thị xã Điện Bàn phát hiện, thu giữ 07 khẩu súng (trong đó 01 khẩu có đặc điểm làm bằng kim loại màu đen, dài 23cm, trên thân súng có dòng chữ “SMITH & WESSON”, tay cầm ốp nhựa có chữ “ZP-5”, súng có gắn cò súng, búa đập, đoạn kim loại sử dụng làm kim hỏa) và 1.015 viên đạn; trong đó có 09 viên đạn có đặc điểm bằng kim loại, màu vàng, dài 4,2cm, đường kính đít đạn 0,9cm, trên đít đạn có chữ và số “LC 71” cùng nhiều linh kiện súng, đạn và công cụ, phương tiện khác.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Hồng T khai nhận: Do bản thân có sở thích đam mê nghiên cứu, tìm hiểu về súng; đặc biệt là súng săn nên khoảng thời gian năm 2017, bị cáo sử dụng tài khoản Facebook “Thích đủ món” (đổi tên từ “PCP condor, nay đổi tên thành “Vin Vic”) để liên hệ và đặt mua các linh kiện bộ phận súng săn từ nhiều tài khoản Facebook khác nhau được đăng trong hội nhóm Facebook “PCP Miền Trung” về chế tạo thành 06 khẩu súng PCP (trong đó có 03 khẩu sử dụng được và 03 khẩu chưa hoàn chỉnh) và mua của 01 người sử dụng tài khoản Zalo “Kho Bắc Giang” các loại

đạn gồm: 968 viên đạn chì; 38 viên đạn thể thao nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng có nhu cầu.

Khoảng 3/2022, bị cáo sử dụng tài khoản Facbook tên “*Vin Vic*” liên hệ đặt mua của một tài khoản Facbook tên “*Shop S. Đồ chơi đạn gerl*” (không rõ lai lịch chủ tài khoản) 01 khẩu súng có đặc điểm bằng kim loại màu đen, dài 23cm, trên thân súng có dòng chữ SMITH & WESSON, tay cầm ốp nhựa có chữ ZP-5 (súng chưa có kim hỏa, dùng bắn đạn xốp) và 10 viên đạn bằng xốp màu hồng với giá 3.500.000 đồng; giao hàng qua đường bưu điện COD (giao hàng thu tiền hộ). Sau khi sử dụng hết số đạn xốp thì đến giữa tháng 6/2022 với mục đích chế tạo lại khẩu súng trên để bắn đạn thể thao 5,6mm nên bị cáo lấy một đoạn ống thép hình trụ tròn dài khoảng 25cm, đường kính khoảng 16mm đã cắt sẵn có chiều dài 10cm, đường kính 14mm lắp vào bên trong nòng của khẩu súng “SMITH & WESSON” và sử dụng một đoạn dây thép đặt phía sau ổ đạn của súng, dùng keo dán lại để làm kim hỏa, chế tạo thành một khẩu súng bắn được đạn thể thao nhưng chưa mang ra sử dụng lần nào.

Khoảng tháng 9/2018, một người đàn ông tên H (không rõ lai lịch) làm việc tại TP. Đà Nẵng gọi điện nhờ bị cáo hướng dẫn cách lắp ráp súng săn và hẹn gặp tại một quán cà phê (gần khu vực cầu vượt Hoà Cầm, Cẩm Lệ, Đà Nẵng). Trong quá trình trao đổi nói chuyện, hướng dẫn xong thì H cho bị cáo 11 viên đạn nhưng trên đường về nhà, bị cáo làm rơi 02 viên còn lại 09 viên đạn. Qua tìm hiểu trên mạng bị cáo biết đó là đạn của súng quân dụng nhưng vẫn mang về cất giấu mục đích là để nghiên cứu vì do bản thân có sở thích đam mê nghiên cứu về súng, đạn. Sau đó, bị cáo đem 07 khẩu súng và 09 viên đạn cất giấu tại gác lửng trong phòng trọ tại khối phố Câu Nhi, Điện An, Điện Bàn nhưng chưa sử dụng lần nào thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện thu giữ.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận: Vào khoảng thời gian giữa năm 2017, bị cáo Thái lên các trang mạng Youtube xem những video giới thiệu về cách lắp ráp và bán các khẩu súng hơi PCP Condor. Vì muốn có 01 khẩu súng hơi PCP Condor hoàn chỉnh để đăng trên Facebook giới thiệu mọi người biết mua súng nên bị cáo dùng tài khoản Zalo “*Từ Từ Tính*” kết bạn với tài khoản Zalo “*Kho Bắc Giang*” (được đăng ký bằng số điện thoại 0329994235) để đặt mua 01 khẩu súng hơi PCP, thuộc súng săn, sử dụng đạn chì với giá là 6.000.000 đồng. Người có tài khoản Zalo “*Kho Bắc Giang*” liên hệ với bị cáo qua số điện thoại 0905873540, hẹn đến địa điểm vào đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi (đoạn Phong Thổ, Điện Thọ, Điện Bàn) để nhận hàng từ xe khách tuyến Bắc – Nam và giao tiền mặt cho nhà xe (không xác định được nhà xe và biển số xe). Sau khi mua được khẩu súng trên thì bị cáo đổi tên tài khoản Facebook “*Từ Từ Tính*” thành tên tài khoản “*PCP Condor*” và đổi ảnh đại diện là một khẩu súng PCP Condor để mọi người để ý.

Đến khoảng cuối năm 2017, bị cáo bán khẩu súng trên cho **Phan Văn Q** với giá 6.500.000 đồng. Ngày 20/12/2022, Q đã giao nộp cho Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Quảng Nam 01 khẩu súng màu đen, dài 93cm, trên súng có chữ số “AIRFORCE” aiguns 2305 Made in USA, súng có các bộ phận bình chứa hơi, ống ngắm, nòng súng, thân súng, tay cầm và ốp lót tay bằng gỗ màu nâu.

Biết được bị cáo có bán súng săn nên nhiều người trên địa bàn tỉnh Quảng Nam liên hệ để đặt mua. Sau khi các đối tượng đặt mua súng thì bị cáo liên hệ với Zalo “*Kho Bắc Giang*” mua mỗi khẩu súng với giá từ 3.500.000 đồng đến 8.400.000 đồng (hình thức mua bán cũng giống như lần trước); sau đó về bán lại với giá từ 4.500.000 đồng

đến 10.000.000 đồng. Từ giữa năm 2017 đến tháng 9/2022, bị cáo đã mua của Zalo “*Kho Bắc Giang*” 14 khẩu súng săn bán cho 14 đối tượng, cụ thể:

1/ Khoảng cuối năm 2017, **Hồ Trung T** đến nhà bị cáo hỏi mua 01 khẩu súng săn với giá 10.000.000 đồng. Bị cáo liên hệ với Zalo “*Kho Bắc Giang*” mua với giá 9.400.000 đồng. Khoảng 01 tháng sau khi nhận súng, bị cáo gọi điện thoại cho Tịnh đến khu vực gần nhà mình để giao súng và Tịnh trả cho bị cáo 10.000.000 đồng. Tịnh sử dụng một thời gian súng hư hỏng nên đã vứt bỏ (CQĐT không thu được).

2/ Vào giữa năm 2018, **Lê Tấn D**(Tý) đến nhà bị cáo đặt mua 01 khẩu súng săn PCP với giá 4.000.000 đồng. Hai tuần sau bị cáo mua được súng với giá 4.500.000 đồng của Zalo “*Kho Bắc Giang*” và gọi điện thoại cho Dũng đến khu vực trước nhà mình để nhận súng, Dũng trả cho bị cáo 4.500.000 đồng. Dũng mang súng về sử dụng một thời gian hư hỏng, cất giấu sau nhà thì bị thất lạc (hiện CQĐT không thu giữ được).

3/ Tháng 10/2018, **Lê T** đến nhà bị cáo đặt mua 01 khẩu súng săn với giá 7.000.000 đồng, bị cáo yêu cầu Tâm đặt cọc trước 1.000.000 đồng. Sau đó bị cáo liên hệ với Zalo “*Kho Bắc Giang*” mua với giá 6.400.000 đồng. Khoảng 03 ngày sau khi mua được súng bị cáo điện thoại cho Tâm đến khu vực gần nhà mình nhận súng và Tâm trả tiếp cho bị cáo 6.000.000 đồng. Tâm sử dụng một thời gian súng bị hư hỏng nên đã vứt xuống sông (hiện CQĐT không thu giữ được).

4/ Đầu năm 2019, **Thái Văn L** đến nhà bị cáo hỏi mua súng và bị cáo đưa Linh xem 01 khẩu súng săn có giá 8.000.000 đồng. Linh đồng ý mua và trả cho bị cáo số tiền 8.000.000. Linh mang về sử dụng một thời gian thì súng bị hư hỏng nên Linh đã vứt xuống sông. Súng này bị cáo mua của Zalo “*Kho Bắc Giang*” với giá 7.400.000 đồng (hiện CQĐT không thu giữ được).

5/ Khoảng cuối năm 2019, **Ngô Đức H** đặt mua của bị cáo 01 khẩu súng săn với giá 4.000.000 đồng và đặt cọc trước 1.000.000 đồng. Một tuần sau bị cáo mua của Zalo “*Kho Bắc Giang*” với giá 3.500.000 đồng và gọi Hiền đến nhận súng, Hiền trả cho bị cáo số tiền 3.000.000 đồng còn lại. Ngày 21/12/2022, Hiền mang khẩu súng có đặc điểm dài 93cm, trên súng có chữ Cricke, súng có bình chứa hơi, ống ngắm, nòng súng, thân súng (quần dây bằng vải bên ngoài, màu rằn ri) tay cầm bằng gỗ màu nâu, giao nộp cho Cơ quan ANĐT.

6/ Khoảng tháng 9/2019, **Chế Q S** đặt mua 01 khẩu súng săn với giá 9.000.000 đồng, Sĩ đặt cọc trước 2.000.000 đồng. Khoảng 10 ngày, sau khi mua được súng của Zalo “*Kho Bắc Giang*” với giá 8.400.000 đồng, bị cáo mang khẩu súng đến giao cho Sĩ tại quán nhậu (thôn Trung Phước, Điện Minh, Điện Bàn) và Sĩ trả tiếp cho bị cáo số tiền 7.000.000 đồng. Ngày 20/12/2022, Sĩ giao nộp khẩu súng có đặc điểm bằng kim loại, màu xám đen, dài 110cm, trên súng có chữ số “AIRFORCE” aiguns 2305 Mede in USA –Superwell” gắn ống giảm thanh và bộ phận chứa hơi nén; tay cầm và ốp lót tay bằng nhựa, màu đen cho Cơ quan ANĐT.

7/ Khoảng tháng 3/2020, **Lê Công H** đến nhà bị cáo hỏi mua 01 khẩu súng săn với giá 7.000.000 đồng. Khoảng 10 ngày sau khi mua được súng của Zalo “*Kho Bắc Giang*” với giá 6.500.000 đồng, Hậu đến nhà bị cáo nhận súng và trả số tiền 7.000.000 đồng. Đến tháng 8/2020, súng bị hư hỏng, Hậu tháo rời các bộ phận và vứt thùng rác (hiện CQĐT không thu giữ được).

8/ Vào tháng 5/2020, **Lê Vĩnh Tr** đến nhà bị cáo hỏi mua 01 khẩu súng săn và bị cáo đưa ra cho Trường xem 01 khẩu súng săn PCP, Trường đồng ý mua với giá 6.500.000 đồng. Khẩu súng này bị cáo đã mua trước đó của Zalo “*Kho Bắc Giang*” với giá 6.000.000 đồng. Trường sử dụng khoảng 01 năm thì súng bị hư hỏng, Trường vứt xuống sông (hiện CQĐT không thu giữ được).

9/ Khoảng tháng 5/2021, **Nguyễn Văn H** (sinh 1995; trú tại: Hoà Trung Mỹ, Điện Dương, Điện Bàn) gặp Thái đặt mua 01 khẩu súng săn với giá 7.500.000 đồng. Chiều hôm sau Thái gọi Hưng đến khu vực nhà Thái nhận súng và Hưng trả cho Thái 7.500.000 đồng. Khẩu súng này Thái mua của Zalo “*Kho Bắc Giang*” với giá 7.000.000 đồng. Khoảng 04 ngày sau Hưng mang súng ra bắn chim thì một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến hỏi mua, Hưng bán lại với giá 8.000.000 đồng (hiện CQĐT không thu được súng);

10/ Vào giữa năm 2021, **Nguyễn Hùng V** gọi điện hỏi mua của bị cáo 01 khẩu súng săn với giá 4.000.000 đồng. Khoảng 01 tuần sau bị cáo mua của Zalo “*Kho Bắc Giang*” với giá 3.500.000 đồng. Thái gọi Vương đến khu vực trước nhà mình giao súng và Vương trả số tiền 4.000.000 đồng, sử dụng 01 thời gian súng hư hỏng nên Vương đã vứt xuống sông (hiện CQĐT không thu giữ được).

11/ Khoảng tháng 6/2021, **Nguyễn Đình M** đến nhà bị cáo hỏi mua 01 khẩu súng PCP Condor với giá 7.000.000 đồng, Mỹ đặt trước 2.000.000 đồng. Khoảng 01 tuần sau khi mua được súng của Zalo “*Kho Bắc Giang*” với giá 6.500.000 đồng, bị cáo gọi Mỹ đến đoạn đường trước nhà mình nhận súng và Mỹ trả số tiền 5.000.000 đồng còn lại. Ngày 20/12/2022, Mỹ giao nộp cho Cơ quan ANĐT 01 khẩu súng có đặc điểm bằng kim loại, màu xám đen, dài 110cm, trên súng có chữ số “AIRFORCE” aiguns 2305 Mede in USA –Cricket” gắn ống giảm thanh và bộ phận chứa hơi nén; tay cầm và ốp lót tay bằng gỗ.

12/ Khoảng tháng 9/2021, **Nguyễn Đình N** đặt mua của bị cáo 01 khẩu súng hơi, loại súng săn PCP với giá 6.000.000 đồng, Khoảng 01 tuần sau khi mua được súng của Zalo “*Kho Bắc Giang*” với giá 5.500.000 đồng, bị cáo gọi điện thoại cho N đến lấy súng và N trả số tiền 6.000.000 đồng. Ngày 20/12/2022, N giao nộp cho Cơ quan ANĐT 01 khẩu súng bằng kim loại, màu xám đen, dài 110cm, trên súng có chữ số “AIRFORCE” aiguns 2305 Mede in USA –Cricket” gắn ống giảm thanh và bộ phận chứa hơi nén; tay cầm và ốp lót tay bằng gỗ.

13/ Tháng 02/2022, **Nguyễn Văn T** (Can) đặt mua của bị cáo 01 khẩu súng săn với giá 7.000.000 đồng, T đặt trước 2.000.000 đồng. Một tuần sau khi mua được súng của Zalo “*Kho Bắc Giang*” với giá 6.500.000 đồng, bị cáo gọi T đến khu vực gần nhà mình để nhận súng, T trả số tiền 5.000.000 đồng còn lại. Ngày 01/02/2023, T đã giao nộp khẩu súng 01 khẩu súng dài 93 cm, trên súng có chữ “AIRFORCE” aiguns 2305 Mede in USA”, súng có các bộ phận bình chứa hơi, ống ngắm, nòng súng, thân súng, tay cầm và ốp lót tay bằng gỗ màu nâu cho Cơ quan ANĐT.

14/ Khoảng tháng 03/2022, một người tên **Vinh** (không rõ lai lịch) đặt mua của bị cáo 01 khẩu súng săn với giá 5.000.000 đồng. Sau khi mua được súng của Zalo “*Kho Bắc Giang*” với giá 4.500.000 đồng, bị cáo liên lạc với Vinh đến nhận súng và trả cho bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

Bên cạnh việc thực hiện hành vi mua bán trái phép súng săn, bị cáo Lê Hồng T còn sử dụng tài khoản Facebook “*Thích đủ món*” để liên hệ đặt mua trái phép súng và nhiều linh kiện súng từ nhiều tài khoản Facebook (không nhớ tên) để về tàng trữ, chế tạo cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng, cụ thể:

Vào tháng 5/2019, **Huỳnh Ngọc T** đặt mua các linh kiện súng trên mạng xã hội và nhờ Thái lắp ráp thành 01 khẩu súng hoàn chỉnh, mục đích để bắn chim. Thái liên hệ với một tài khoản Facebook (không nhớ tên) đặt mua 01 bộ phận cò và bình hơi khí với giá 350.000 đồng. Sau khi thay thế, lắp ráp thành 01 khẩu súng hoàn chỉnh, Trường trả cho Thái 500.000 đồng tiền mua linh kiện và tiền công. Ngày 20/12/2022, Trường đã giao nộp khẩu súng có đặc điểm bằng kim loại, màu xám đen, dài 110cm, trên súng có chữ số “AIRFORCE aiguns 2305 Mede in USA –Cricket” gắn ống giảm thanh và bộ phận chứa hơi nén; tay cầm và ốp lót tay bằng nhựa, màu đen cho Cơ quan ANĐT.

Khoảng tháng 6/2022, **Phạm Công N** được một người đàn ông (*không rõ lai lịch, làm công trình tại Khu công nghiệp Điện Nam, Điện Ngọc*) nhờ Nguyên mang 02 khẩu súng săn PCP bị hư hỏng đến nhờ Thái lắp ráp thành 01 khẩu súng hoàn chỉnh. Sau khi nhận lại súng, Nguyên trả cho Thái 600.000 đồng tiền công và mang súng về giao cho người đàn ông (hiện CQĐT không thu giữ được khẩu súng này).

Tại các Bản giám định số 1876/KL-KTHS ngày 26/12/2022; số 1934/KL-KTHS ngày 13/01/2023 của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng kết luận về 07 khẩu súng; 1015 viên đạn thu giữ tại phòng trọ của bị cáo Thái như sau:

- 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài 23 cm trên thân có dòng chữ “SMITH – WESSON”, tay cầm ốp nhựa có chữ ZP-5, trên súng có búa đập, đoạn kim loại như kim hỏa, cò súng là súng tự chế, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, hiện tại sử dụng bắn được và **thuộc vũ khí quân dụng**;

- 01 khẩu súng bằng kim loại, màu đen, dài 13cm, trên súng không có số, ký hiệu là súng tự chế tạo, nhưng hiện tại không sử dụng bắn được nên không phải **vũ khí**;

- 01 khẩu súng tự chế chưa hoàn chỉnh bằng kim loại, màu đen, dài 77cm, trên súng có chữ “Superwill” gắn bộ phận chứa hơi nén, tay cầm và ốp lót tay bằng gỗ màu vàng là súng tự chế chưa hoàn chỉnh, hiện tại không có nòng súng nên không sử dụng bắn được và không phải **vũ khí**;

- 03 khẩu súng gồm: 01 khẩu súng bằng kim loại, màu đen, dài 93cm; trên thân súng có gắn chữ “AIRFORCE” aiguns 2305 Mede in USA –Cricket”; 01 khẩu súng bằng kim loại, màu đen, dài 69cm; tay cầm bằng nhựa, trên thân súng có chữ “Fxair guns”, gắn ống giảm thanh, ống ngắm, bộ phận chứa hơi nén, báng súng và tay cầm bằng nhựa; 01 khẩu súng bằng kim loại, màu đen bạc, dài 88cm, trên thân súng có chữ “TACTICAL”, gắn ống giảm thanh, bộ phận chứa hơi nén, báng súng và tay cầm bằng nhựa, là súng hơi, hiện tại còn sử dụng bắn được và thuộc **súng săn**;

- 01 khẩu súng bằng kim loại, màu xám đen, dài 110cm, trên thân súng có chữ chữ và số “CAL4.5:1:95”, báng súng và ốp lót tay bằng gỗ là súng trường hơi Slavia 631, hiện tại sử dụng bắn được và thuộc **vũ khí thể thao**;

- 09 viên đạn bằng kim loại màu vàng có đặc điểm giống nhau dài 4,2cm; đường kính 0,9 cm, trên đầu đạn có chữ và số “LC 71” **thuộc vũ khí quân dụng** hiện tại sử dụng được cho các loại súng như: súng ngắn, súng tiểu liên và súng tự chế tạo;

- 38 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn bằng kim loại màu xám, dài 2,5cm; đường kính 0,6cm, trên đầu đạn có chữ “H” là đạn cỡ (5,6 x15,6) thuộc vũ khí thể thao hiện còn sử dụng được cho các loại súng như: súng trường bắn đạn nổ và súng tự chế tạo;

- 968 viên đạn súng hơi (đạn chì), đường kính 5,5mm là đạn súng hơi thuộc súng săn, hiện tại sử dụng được cho các loại súng hơi cỡ nòng 5,5mm như: Airforce; Fxaigruns... và súng tự chế.

Tại Bản kết luận giám định số 1934/KL-KTHS ngày 13/01/2023 và Bản kết luận giám định số 324/ KL-KTHS ngày 10/3/2023 của Phân viện KHHS tại TP. Đà Nẵng, kết luận: 07 khẩu súng thu giữ của các đối tượng mua súng của bị cáo gồm: Nguyễn Đình N, Nguyễn Đình M, Chế Q S, Ngô Đức H, Nguyễn Văn T, Phan Văn Q và 01 khẩu súng Huỳnh Ngọc T nhờ bị cáo lắp ráp đều là **súng săn**.

Tại Cáo trạng số 126/CT-VKSQN-P1 ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Lê Hồng T về tội “*Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Hồng T từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/12/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát; bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình vì bị cáo là lao động chính, vợ nuôi 02 con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:* Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử và lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án nên căn cứ vào các Điều 292 và 299 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. *Về tội danh:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội

đồng xét xử kết luận: Do bản thân có sở thích đam mê nghiên cứu, tìm hiểu về súng nên khoảng 3/2022, bị cáo Lê Hồng T sử dụng tài khoản Facbook tên “*Vin Vic*” liên hệ đặt mua của một tài khoản Facbook tên “*Shop S. Đồ chơi đạn gerl*” (không rõ lai lịch chủ tài khoản) 01 khẩu súng có đặc điểm bằng kim loại màu đen, dài 23cm, trên thân súng có dòng chữ SMITH & WESSON, tay cầm ốp nhựa có chữ ZP-5 (súng chưa có kim hỏa, dùng bắn đạn xóp) và 10 viên đạn bằng xóp màu hồng với giá 3.500.000 đồng. Sau khi sử dụng hết số đạn xóp, với mục đích chế tạo lại khẩu súng trên để bắn được đạn thể thao nên bị cáo lấy một đoạn ống thép nhỏ đã cắt sẵn có chiều dài 10cm, đường kính 0,14cm lắp vào bên trong nòng súng và sử dụng một đoạn dây thép đặt phía sau ổ xoay của súng, dùng keo dán lại để làm kim hỏa, chế tạo thành một khẩu súng có đặc điểm bằng kim loại màu đen, dài 23cm trên thân có dòng chữ “SMITH – WESSON”, tay cầm ốp nhựa có chữ ZP-5, trên súng có búa đập, đoạn kim loại như kim hỏa, cò súng tự chế; không theo tiêu chuẩn kỹ thuật hợp pháp nhưng chưa sử dụng và đang cất giấu trong phòng trọ thì bị Công an phát hiện thu giữ. Ngoài ra, bị cáo còn tàng trữ 09 viên đạn bằng kim loại màu vàng có đặc điểm giống nhau dài 4,2cm; đường kính 0,9cm, trên đầu đạn có chữ và số “LC 71” thuộc vũ khí quân dụng hiện tại sử dụng được cho các loại súng như: súng ngắn, súng tiểu liên và súng tự chế tạo.

Như vậy, hành vi chế tạo, cất giấu 01 khẩu súng và 09 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng của bị cáo Lê Hồng T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 126/CT-VKSQN-P1 ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Vũ khí quân dụng là đối tượng được Nhà nước quản lý chặt chẽ để bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phục vụ cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ vũ khí quân dụng mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy*: Bị cáo có 01 lần chế tạo súng và cất giấu 09 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng nên phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ đang nuôi 02 con nhỏ và không có việc làm ổn định. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần hình phạt khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và đang nuôi 02 con nhỏ nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. *Những vấn đề liên quan trong vụ án:*

- Ngoài hành vi chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng đã bị khởi tố thì khoảng thời gian giữa năm 2017 đến khoảng tháng 6/2022, bị cáo còn sử dụng tài khoản Zalo “*Từ Từ Tính*”, tài khoản Facebook “*Thích đủ món*” sau đổi thành “*Vin Vic*” kết bạn với tài khoản Zalo “*Kho Bắc Giang*” và các tài khoản Facebook khác (không nhớ tên) để liên hệ đặt mua trái phép súng và nhiều linh kiện súng về chế tạo, tàng trữ và bán cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng gồm 23 khẩu súng và 1006 viên đạn cụ thể:

+ Bán 15 khẩu súng săn (PCP) cho 15 đối tượng trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, tuy nhiên quá trình điều tra chỉ thu được 06 khẩu do các đối tượng mua súng của Thái giao nộp (Nguyễn Đình N, Nguyễn Đình M, Chế Q S, Ngô Đức H, Nguyễn Văn T, Phan Văn Q).

+ Lắp ráp 02 khẩu súng săn cho Huỳnh Ngọc T và Phạm Công N, nhưng quá trình điều tra chỉ thu được 01 khẩu do Huỳnh Ngọc T giao nộp.

+ Khám xét chỗ ở thu giữ 03 khẩu súng săn, 01 khẩu súng vũ khí thể thao, 1006 viên đạn và 02 khẩu súng không phải là vũ khí.

Tổng số súng săn, súng thể thao và đạn đã thu giữ và giám định là 11 khẩu (trong đó 10 khẩu súng săn và 01 khẩu súng thể thao) và 1006 viên đạn (trong đó có 968 viên là đạn súng hơi thuộc súng săn và 38 viên thuộc vũ khí thể thao). Căn cứ vào khoản 1 Điều 306 và Điều 27 BLHS năm 2015 (về thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự) thì không qui kết 01 khẩu súng thu giữ của Phan Văn Q giao nộp do bị cáo đã bán cho Q trước ngày 01/01/2018; vì đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên chỉ qui kết về hành vi “*Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép súng săn và vũ khí thể thao*” đối với những khẩu súng săn và vũ khí thể thao do bị cáo chế tạo, mua bán, tàng trữ trái phép sau ngày 01/01/2018. Tổng cộng là 10 khẩu (09 khẩu súng săn và 01 khẩu súng thể thao). Căn cứ vào Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao và Lê Hồng T chưa có tiền án, tiền sự về tội này nên không truy cứu TNHS đối với bị cáo về tội “*Chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép súng săn và vũ khí thể thao*” theo quy định tại Điều 306 BLHS năm 2015 và Cơ quan ANĐT đã tách hồ sơ chuyển Phòng PC06 Công an tỉnh Quảng Nam xử lý vi phạm hành chính đối với bị cáo số tiền 45.500.000 đồng và gia đình bị cáo đã nộp xong số tiền này nên không xét.

- Đối với hành vi “*Mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép súng săn*” của Phan Văn Q, Ngô Đức H, Nguyễn Văn T, Chế Q S, Nguyễn Đình M, Nguyễn Đình N và hành vi “*Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép súng săn*” của Huỳnh Ngọc T; do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Cơ quan ANĐT đã chuyển hồ sơ đề nghị Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Quảng Nam xem xét xử lý vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên là phù hợp.

- Đối với hành vi “*Mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép súng săn*” của Hồ Trung T, Lê Tấn Dũng, Lê T, Thái Văn L, Lê Công H, Lê Vĩnh Tr, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hùng V do không thu giữ được súng và người tên Vinh (mua súng của Thái nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan ANĐT không đề cập xử lý hành chính đối với các đối tượng nêu trên nên không xét.

- Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo “*Kho Bắc Giang*” đã bán súng săn cho bị cáo và người đàn ông tên H cho bị cáo 11 viên đạn quân dụng; Cơ quan An

ninh điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên không có cơ sở để xử lý là đúng pháp luật.

- Đối với 10 khẩu súng săn, 01 khẩu súng thuộc vũ khí thể thao và 620 viên đạn còn lại sau giám định; Cơ quan An ninh điều tra đã chuyển phòng PC06 – Công an tỉnh Quảng Nam kèm theo hồ sơ liên quan để xử lý hành chính theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- 01 (một) khẩu súng kim loại màu đen, dài 23cm, thân có chữ: SMITH&WESSON, tay cầm ốp nhựa có chữ ZP-5 và 05 (năm) viên đạn cỡ (7,62x33) mm, bằng kim loại, màu vàng, dài 4,2cm, đường kính đít đạn 0,9cm, đáy đạn có chữ và số “LC-71”. Hiện Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Nam đang gửi Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam quản lý, bảo quản (*khẩu súng và 05 viên này là vũ khí quân dụng*) nên cần tịch thu và tiếp tục giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 02 (hai) khẩu súng (không thuộc vũ khí): 01 khẩu súng bằng kim loại dài 13cm, trên không có số, ký hiệu và 01 khẩu súng bằng kim loại, màu đen dài 77 cm, trên súng có chữ “Superwell”, gắn bộ phận chứa hơi nén; tay cầm và ốp lót tay bằng gỗ màu vàng.

+ 01 (một) thùng giấy catton bên trong chứa đồ vật, công cụ, gồm: 08 (tám) ống kim loại, hình trụ tròn, màu đen, mỗi ống có chiều dài và đường kính khác nhau; 01 (một) bình chứa kim loại, hình trụ tròn, màu đen, dài 36cm, đường kính đáy bình 05cm, đường kính miệng bình 1,7cm; 01 (một) bình chứa kim loại, hình trụ tròn, màu đen, dài 29cm; đường kính đáy bình 06 cm, đường kính miệng bình 2,8cm; 01 (một) bình chứa kim loại, hình trụ tròn, màu đen, dài 37cm, thân bình có in dòng chữ “Cricket, US. No. PK 5657”; 01 (một) bình dạng xịt bằng kim loại màu đen, thân bình có in dòng chữ “TAKEDOWN”; 01 (một) bình dạng xịt bằng kim loại màu xanh - đen, thân bình có in dòng chữ “NATO”; 01 (một) con dao, dài 49cm; lưỡi bằng kim loại, dài 31cm; cán bằng gỗ dài 18cm, vỏ bọc bằng gỗ dài 36cm; 01 (một) chiếc máy mài, màu đỏ - đen; 01 (một) chiếc máy khoan màu đen; 02 (hai) chiếc bơm hơi dài 61cm; 01 (một) chiếc mỏ lách; 02 (hai) chiếc cờ lê; 01 (một) chiếc kìm; 01 (một) chiếc tuốt nơ vít; 04 (bốn) chiếc lục giác; 01 (một) chiếc me khoan; 10 (mười) chiếc lò xo bằng kim loại; 10 (mười) chiếc ron bằng cao su màu đen; 01 (một) ống nhôm màu đen (thu giữ tại phòng trọ của Thái).

+ 01 (một) túi xách, dùng để đựng đồ cáu, vải rằn ri có các màu vàng –xanh rêu – nâu; tay cầm hai bên bằng vải, màu đen; có nhiều ngăn, mỗi ngăn có gắn dây khóa màu đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Phan Văn Q).

+ 02 sim điện thoại số: 0905873540 và 0869009549 (thu giữ của Lê Hồng T).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động, loại cảm ứng, nhãn hiệu Xiaomi, màu xanh thu giữ của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng T phạm tội: “*Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng T **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 20/12/2022).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu và tiếp tục giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam xử lý theo quy định của pháp luật đối với: 01 (một) khẩu súng kim loại màu đen, dài 23cm, thân có chữ: SMITH&WESSON, tay cầm ốp nhựa có chữ ZP-5 và 05 (năm) viên đạn cỡ (7,62x33) mm, bằng kim loại, màu vàng, dài 4,2cm, đường kính đít đạn 0,9cm, đáy đạn có chữ và số “LC-71” (*khẩu súng và 05 viên này là vũ khí quân dụng*).

(*Hiện đang tạm giữ theo Lệnh nhập kho số 02/23NVC ngày 08/02/2023 tại Phòng kỹ thuật của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam*)

- Thu tiêu hủy:

+ 02 (hai) khẩu súng (không thuộc vũ khí): 01 khẩu súng bằng kim loại dài 13cm, trên không có số, ký hiệu và 01 khẩu súng bằng kim loại, màu đen dài 77 cm, trên súng có chữ “Superwell”, gắn bộ phận chứa hơi nén; tay cầm và ốp lót tay bằng gỗ màu vàng.

+ 01 (một) thùng giấy catton bên trong chứa đồ vật, công cụ, gồm: 08 (tám) ống kim loại, hình trụ tròn, màu đen, mỗi ống có chiều dài và đường kính khác nhau; 01 (một) bình chứa kim loại, hình trụ tròn, màu đen, dài 36cm, đường kính đáy bình 05cm, đường kính miệng bình 1,7cm; 01 (một) bình chứa kim loại, hình trụ tròn, màu đen, dài 29cm; đường kính đáy bình 06 cm, đường kính miệng bình 2,8cm; 01 (một) bình chứa kim loại, hình trụ tròn, màu đen, dài 37cm, thân bình có in dòng chữ “Cricket, US. No. PK 5657”; 01 (một) bình dạng xịt bằng kim loại màu đen, thân bình có in dòng chữ “TAKEDOWN”; 01 (một) bình dạng xịt bằng kim loại màu xanh - đen, thân bình có in dòng chữ “NATO”; 01 (một) con dao, dài 49cm; lưỡi bằng kim loại, dài 31cm; cán bằng gỗ dài 18cm, vỏ bọc bằng gỗ dài 36cm; 01 (một) chiếc máy mài, màu đỏ - đen; 01 (một) chiếc máy khoan màu đen; 02 (hai) chiếc bơm hơi dài 61cm; 01 (một) chiếc mỏ lách; 02 (hai) chiếc cờ lê; 01 (một) chiếc kìm; 01 (một) chiếc tuốt nơ vít; 04 (bốn) chiếc lục giác; 01 (một) chiếc me khoan; 10 (mười) chiếc lò xo bằng kim loại; 10 (mười) chiếc ron bằng cao su màu đen; 01 (một) ống nhôm màu đen.

+ 01 (một) túi xách, dùng để đựng đồ cáu, vải rằn ri có các màu vàng –xanh rêu – nâu; tay cầm hai bên bằng vải, màu đen; có nhiều ngăn, mỗi ngăn có gắn dây khóa màu

đen, đã qua sử dụng.

+ 02 sim điện thoại số: 0905873540 và 0869009549.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động, loại cảm ứng, nhãn hiệu Xiaomi, màu xanh.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15/11/2023)

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/5/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Bộ chủ huy quân sự tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Văn phòng Công an thị xã Điện Bàn;
- Cơ quan CSĐT CA ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Văn Thế

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

